

PHỤ LỤC II.

CÁC MẪU GIẤY TỜ CHỨNG MINH ĐỐI TƯỢNG VÀ ĐIỀU KIỆN ĐƯỢC VAY VỐN ĐỂ XÂY DỰNG MỚI HOẶC CẢI TẠO, SỬA CHỮA NHÀ ĐỂ Ở

Mẫu số 01. Mẫu giấy xác nhận về đối tượng và thực trạng nhà ở đối với đối tượng quy định tại Khoản 1 Điều 49 Luật Nhà ở năm 2014
(Ban hành kèm theo Thông tư số 09/2021/TT-BXD ngày 16/8/2021 của Bộ Xây dựng)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY XÁC NHẬN VỀ ĐỐI TƯỢNG VÀ THỰC TRẠNG NHÀ Ở ĐỐI VỚI NGƯỜI CÓ CÔNG VỚI CÁCH MẠNG

Kính gửi: Ủy ban nhân dân cấp xã¹:

Họ và tên người đề nghị xác nhận:

CMND (hộ chiếu hoặc thẻ quân nhân hoặc thẻ căn cước công dân) số cấp ngày/...../..... tại

Nơi ở hiện tại:

Đăng ký thường trú² tại:

Là đối tượng có công với cách mạng (bản sao có chứng thực hoặc bản sao từ sổ gốc do cơ quan có thẩm quyền cấp giấy tờ chứng minh về đối tượng kèm theo).

Thực trạng về nhà ở hiện nay của tôi như sau³:

- Có đất ở nhưng chưa có nhà ở
- Có nhà ở nhưng nhà ở bị hư hỏng, dột nát
- Khó khăn về nhà ở khác⁴ (ghi rõ nội dung)

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã kê khai./.

....., Ngày ... tháng ... năm ...
Người đề nghị
(ký và ghi rõ họ tên)

Xác nhận của UBND cấp xã⁵ về:

1. Ông/Bà là đối tượng người có công với cách mạng.
2. Về tình trạng nhà ở hiện nay đúng như nội dung của người đề nghị./.

(ký tên, đóng dấu)

¹ Ghi tên UBND cấp xã nơi người đề nghị xác nhận đang cư trú theo hình thức đăng ký thường trú. Trường hợp có đất ở để xây dựng mới hoặc cải tạo, sửa chữa nhà để ở không cùng địa bàn cấp xã nơi thường trú thì phải gửi thêm UBND cấp xã nơi có đất ở để xác nhận.

² Trường hợp đã được cấp Sổ hộ khẩu thì vẫn được sử dụng và có giá trị như giấy tờ, tài liệu xác nhận về cư trú theo quy định của Luật Cư trú cho đến hết ngày 31/12/2022 (người đề nghị xác nhận gửi kèm theo Mẫu này bản sao có chứng thực Sổ hộ khẩu). Kể từ ngày Luật Cư trú có hiệu lực (ngày 01 tháng 7 năm 2021) thì việc xác nhận đăng ký thường trú thực hiện theo quy định của pháp luật về cư trú.

³ Căn cứ vào thực trạng nhà ở của người viết đơn đề nghị để đánh dấu.

⁴ Những khó khăn về nhà ở không thuộc các nội dung khó khăn đã nêu.

⁵ UBND cấp xã nơi người đề nghị xác nhận đang cư trú theo hình thức đăng ký thường trú.

Mẫu số 02. Mẫu giấy xác nhận về đối tượng và thực trạng nhà ở đối với đối tượng quy định tại Khoản 4 và Khoản 5, 6, 7 Điều 49 Luật Nhà ở năm 2014 đã nghỉ việc, nghỉ chế độ theo quy định của pháp luật
(Ban hành kèm theo Thông tư số 09/2021/TT-BXD ngày 16/8/2021 của Bộ Xây dựng)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY XÁC NHẬN VỀ ĐỐI TƯỢNG VÀ THỰC TRẠNG NHÀ Ở ĐỐI VỚI NGƯỜI THU NHẬP THẤP, HỘ NGHÈO, CẬN NGHÈO TẠI KHU VỰC ĐÔ THỊ VÀ ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG LÀM VIỆC TẠI CÁC DOANH NGHIỆP TRONG VÀ NGOÀI KHU CÔNG NGHIỆP; SĨ QUAN, HẠ SĨ QUAN NGHIỆP VỤ, HẠ SĨ QUAN CHUYÊN MÔN KỸ THUẬT, QUÂN NHÂN CHUYÊN NGHIỆP, CÔNG NHÂN TRONG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ THUỘC CÔNG AN NHÂN DÂN VÀ QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN; CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC ĐÃ NGHỈ VIỆC, NGHỈ CHẾ ĐỘ

Kính gửi: Ủy ban nhân dân cấp xã⁶

Họ và tên người đề nghị xác nhận:

CMND (hộ chiếu hoặc thẻ quân nhân hoặc thẻ căn cước công dân) số cấp ngày/..../..... tại

Nơi ở hiện tại:

Đăng ký thường trú⁷ tại:

Số thành viên trong hộ gia đình: người⁸, bao gồm:

1. Họ và tên: CMND số là:

Nghề nghiệp Tên cơ quan (đơn vị)

2. Họ và tên: CMND số là:

Nghề nghiệp Tên cơ quan (đơn vị)

3. Họ và tên: CMND số là:

Nghề nghiệp Tên cơ quan (đơn vị)

4. Họ và tên: CMND số là:

Nghề nghiệp Tên cơ quan (đơn vị)

5.

Là đối tượng⁹:

Thực trạng nhà ở hiện nay của hộ gia đình như sau¹⁰:

- Có đất ở nhưng chưa có nhà ở

- Có nhà ở nhưng nhà ở bị hư hỏng, dột nát

- Khó khăn về nhà ở khác¹¹ (ghi rõ nội dung)

Tôi xin cam đoan những lời khai trong đơn là đúng sự thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã kê khai./.

....., Ngày ... tháng ... năm ...

Người đề nghị xác nhận
(ký và ghi rõ họ tên)

Xác nhận của UBND cấp xã¹² về:

1. Ông/Bà thuộc đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội.

2. Về thực trạng nhà ở hiện nay đúng như nội dung của người đề nghị./.

(ký tên, đóng dấu)

⁶ Ghi tên UBND cấp xã nơi người đề nghị xác nhận đang cư trú theo hình thức đăng ký thường trú. Trường hợp có đất ở để xây dựng mới hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở không cùng địa bàn cấp xã nơi thường trú thì phải gửi thêm UBND cấp xã nơi có đất ở để xác nhận.

⁷ Trường hợp đã được cấp Sổ hộ khẩu thì vẫn được sử dụng và có giá trị như giấy tờ, tài liệu xác nhận về cư trú theo quy định của Luật Cư trú cho đến hết ngày 31/12/2022 (người đề nghị xác nhận gửi kèm theo Mẫu này bản sao có chứng thực Sổ hộ khẩu). Kể từ ngày Luật Cư trú có hiệu lực (ngày 01 tháng 7 năm 2021) thì việc xác nhận đăng ký thường trú thực hiện theo quy định của pháp luật về cư trú.

⁸ Ghi rõ số lượng thành viên trong hộ gia đình và ghi họ tên, mối quan hệ của từng thành viên với người đứng tên viết đơn.

⁹ Ghi rõ người đề nghị xác nhận thuộc đối tượng theo quy định được hỗ trợ nhà ở xã hội (người thu nhập thấp, hộ nghèo, cận nghèo tại khu vực đô thị, người lao động làm việc tại các doanh nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp; sĩ quan, hạ sĩ quan nghiệp vụ, hạ sĩ quan chuyên môn kỹ thuật, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân trong cơ quan, đơn vị thuộc công an nhân dân và quân đội nhân dân; cán bộ, công chức, viên chức đã nghỉ việc, nghỉ chế độ theo quy định của pháp luật)

¹⁰ Căn cứ vào thực trạng nhà ở của người viết đơn để đánh dấu.

¹¹ Những khó khăn về nhà ở không thuộc các nội dung khó khăn đã nêu.

¹² UBND cấp xã nơi người đề nghị xác nhận đang cư trú theo hình thức đăng ký thường trú.

Mẫu số 03. Mẫu giấy xác nhận về đối tượng và thực trạng nhà ở đối với các đối tượng quy định tại Khoản 5, 6, 7 Điều 49 Luật Nhà ở năm 2014
(Ban hành kèm theo Thông tư số 09/2021/TT-BXD ngày 16/8/2021 của Bộ Xây dựng)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY XÁC NHẬN VỀ ĐỐI TƯỢNG, THỰC TRẠNG NHÀ Ở ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG LÀM VIỆC TẠI CÁC DOANH NGHIỆP TRONG VÀ NGOÀI KHU CÔNG NGHIỆP; SĨ QUAN, HẠ SĨ QUAN NGHIỆP VỤ, HẠ SĨ QUAN CHUYÊN MÔN KỸ THUẬT, QUÂN NHÂN CHUYÊN NGHIỆP, CÔNG NHÂN TRONG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ THUỘC CÔNG AN NHÂN DÂN VÀ QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN; CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC

Kính gửi¹³:

Họ và tên người đề nghị xác nhận:

CMND (hộ chiếu hoặc thẻ quân nhân hoặc thẻ căn cước công dân) số cấp ngày .../.../.... tại

Nghề nghiệp: Nơi làm việc

Nơi ở hiện tại:

Đăng ký thường trú¹⁴ tại:

Số thành viên trong gia đình: người¹⁵, bao gồm:

1. Họ và tên: CMND số là:

Nghề nghiệp Tên cơ quan (đơn vị)

2. Họ và tên: CMND số là:

Nghề nghiệp Tên cơ quan (đơn vị)

3. Họ và tên: CMND số là:

Nghề nghiệp Tên cơ quan (đơn vị)

4. Họ và tên: CMND số là:

Nghề nghiệp Tên cơ quan (đơn vị)

5

Là đối tượng¹⁶:

Thực trạng nhà ở hiện nay của hộ gia đình như sau¹⁷:

- Có đất ở nhưng chưa có nhà ở

- Có nhà ở nhưng nhà ở bị hư hỏng, dột nát;

- Khó khăn về nhà ở khác¹⁸ (ghi rõ nội dung)

Tôi xin cam đoan những lời khai trong đơn là đúng sự thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã kê khai./.

....., Ngày ... tháng ... năm ...

Người viết đơn

(ký và ghi rõ họ tên)

Xác nhận của cơ quan, đơn vị về đối tượng: Xác nhận của UBND cấp xã về thực trạng nhà ở:

Ông/Bà..... thuộc đối tượng
được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội.
(ký tên, đóng dấu)

Thực trạng nhà ở hiện tại của hộ gia đình
đúng như nội dung của người đề nghị
(ký tên, đóng dấu)

¹³ Gửi cơ quan, đơn vị nơi người đề nghị xác nhận đang làm việc và UBND cấp xã nơi người đề nghị xác nhận đang cư trú theo hình thức đăng ký thường trú. Trường hợp có đất ở để xây dựng mới hoặc cải tạo, sửa chữa nhà để ở không cùng địa bàn cấp xã nơi thường trú thì phải gửi thêm UBND cấp xã nơi có đất ở để xác nhận.

¹⁴ Trường hợp đã được cấp Sổ hộ khẩu thì vẫn được sử dụng và có giá trị như giấy tờ, tài liệu xác nhận về cư trú theo quy định của Luật Cư trú cho đến hết ngày 31/12/2022 (người đề nghị xác nhận gửi kèm theo Mẫu này bản sao có chứng thực Sổ hộ khẩu). Kể từ ngày Luật Cư trú có hiệu lực (ngày 01 tháng 7 năm 2021) thì việc xác nhận đăng ký thường trú thực hiện theo quy định của pháp luật về cư trú.

¹⁵ Ghi rõ số lượng thành viên trong hộ gia đình và ghi họ tên, mối quan hệ của từng thành viên với người đứng tên viết đơn.

¹⁶ Ghi rõ người đề nghị xác nhận thuộc đối tượng theo quy định được hỗ trợ nhà ở xã hội (người thu nhập thấp, hộ nghèo, cận nghèo tại khu vực đô thị, người lao động làm việc tại các doanh nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp; sĩ quan, hạ sĩ quan nghiệp vụ, hạ sĩ quan chuyên môn kỹ thuật, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân trong cơ quan, đơn vị thuộc công an nhân dân và quân đội nhân dân; cán bộ, công chức, viên chức đã nghỉ việc, nghỉ chế độ theo quy định của pháp luật)

¹⁷ Căn cứ vào thực trạng nhà ở của người viết đơn để đánh dấu.

¹⁸ Những khó khăn về nhà ở không thuộc các nội dung khó khăn đã nêu.

Mẫu số 04. Mẫu giấy xác nhận về điều kiện thu nhập đối với các đối tượng đối tượng quy định tại Khoản 5, 6, 7 Điều 49 Luật Nhà ở năm 2014
(Ban hành kèm theo Thông tư số 09/2021/TT-BXD ngày 16/8/2021 của Bộ Xây dựng)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

MẪU GIẤY XÁC NHẬN VỀ ĐIỀU KIỆN THU NHẬP

Họ và tên người kê khai:

CMND (hộ chiếu hoặc thẻ quân nhân hoặc thẻ căn cước công dân) số..... cấp ngày .../.../...
tại

Nơi ở hiện tại¹⁹:

Đăng ký thường trú ²⁰ tại:

Số thành viên trong hộ gia đình: người²¹, bao gồm:

1. Họ và tên: CMND số là:

Nghề nghiệp Tên cơ quan (đơn vị)

2. Họ và tên: CMND số là:

Nghề nghiệp Tên cơ quan (đơn vị)

3. Họ và tên: CMND số là:

Nghề nghiệp Tên cơ quan (đơn vị)

4. Họ và tên: CMND số là:

Nghề nghiệp Tên cơ quan (đơn vị)

5.

Là đối tượng²²:

Tôi và những người trong hộ gia đình cam kết có thu nhập thường xuyên không thuộc diện phải nộp thuế thu nhập hàng tháng.

Tôi xin cam đoan những lời khai trong đơn là đúng sự thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã kê khai./.

....., ngày...tháng.... năm....

Người kê khai
(ký, ghi rõ họ tên)

Xác nhận của cơ quan, đơn vị nơi người đề nghị đang làm việc.

Ông/Bà là đối tượng không phải nộp thuế thu nhập thường xuyên

(ký tên, đóng dấu)

¹⁹ Ghi địa chỉ nơi người kê khai đang cư trú theo hình thức đăng ký thường trú hoặc đăng ký tạm trú từ 01 năm trở lên.

²⁰ Trường hợp đã được cấp Sổ hộ khẩu thì vẫn được sử dụng và có giá trị như giấy tờ, tài liệu xác nhận về cư trú theo quy định của Luật Cư trú cho đến hết ngày 31/12/2022 (người đề nghị xác nhận gửi kèm theo Mẫu này bản sao có chứng thực Sổ hộ khẩu). Kể từ ngày Luật Cư trú có hiệu lực (ngày 01 tháng 7 năm 2021) thì việc xác nhận đăng ký thường trú thực hiện theo quy định của Luật cư trú.

²¹ Ghi rõ số lượng thành viên trong gia đình và ghi họ tên, mối quan hệ của từng thành viên với người đứng tên viết đơn

²² Ghi rõ người đề nghị xác nhận thuộc đối tượng theo quy định được hỗ trợ nhà ở xã hội (người lao động làm việc tại các doanh nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp; sĩ quan, hạ sĩ quan nghiệp vụ, hạ sĩ quan chuyên môn kỹ thuật, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân trong cơ quan, đơn vị thuộc công an nhân dân và quân đội nhân dân; cán bộ, công chức, viên chức đã nghỉ việc, nghỉ chế độ theo quy định của pháp luật)

Mẫu số 05. Mẫu giấy tự kê khai về Điều kiện thu nhập đối với các đối tượng quy định tại Khoản 4 và Khoản 5, 6, 7 Điều 49 Luật Nhà ở năm 2014 đã nghỉ việc, nghỉ chế độ theo quy định của pháp luật (Ban hành kèm theo Thông tư số 09/2021/TT-BXD ngày 16/8/2021 của Bộ Xây dựng)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

MẪU GIẤY TỰ KHAI VỀ ĐIỀU KIỆN THU NHẬP²³

Họ và tên người kê khai:

CMND (hộ chiếu hoặc thẻ quân nhân hoặc thẻ căn cước công dân) số cấp ngày .../.../.... tại

Nơi ở hiện tại²⁴:

Đăng ký thường trú²⁵ tại:

Số thành viên trong hộ gia đình: người²⁶, bao gồm:

1. Họ và tên: CMND số là:

Nghề nghiệp Tên cơ quan (đơn vị)

2. Họ và tên: CMND số là:

Nghề nghiệp Tên cơ quan (đơn vị)

3. Họ và tên: CMND số là:

Nghề nghiệp Tên cơ quan (đơn vị)

4. Họ và tên: CMND số là:

Nghề nghiệp Tên cơ quan (đơn vị)

5.

Là đối tượng²⁷:

Tôi và những người trong hộ gia đình có thu nhập thường xuyên không thuộc diện phải nộp thuế thu nhập hàng tháng.

Tôi xin cam đoan những lời khai trong đơn là đúng sự thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã kê khai./.

....., ngày...tháng.... năm...

Người kê khai

(ký, ghi rõ họ tên)

²³ Trong trường hợp cần thiết Sở xây dựng liên hệ với Cục thuế địa phương để xác minh.

²⁴ Ghi địa chỉ nơi người kê khai đang cư trú theo hình thức đăng ký thường trú hoặc đăng ký tạm trú từ 01 năm trở lên.

²⁵ Trường hợp đã được cấp Sổ hộ khẩu thì vẫn được sử dụng và có giá trị như giấy tờ, tài liệu xác nhận về cư trú theo quy định của Luật Cư trú cho đến hết ngày 31/12/2022 (người đề nghị xác nhận gửi kèm theo Mẫu này bản sao có chứng thực Sổ hộ khẩu). Kể từ ngày Luật Cư trú có hiệu lực (ngày 01 tháng 7 năm 2021) thì việc xác nhận đăng ký thường trú thực hiện theo quy định của Luật cư trú.

²⁶ Ghi rõ số lượng thành viên trong gia đình và ghi họ tên, mối quan hệ của từng thành viên với người đứng tên viết đơn

²⁷ Ghi rõ người đề nghị xác nhận thuộc đối tượng theo quy định được hỗ trợ nhà ở xã hội (người lao động làm việc tại các doanh nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp; sĩ quan, hạ sĩ quan nghiệp vụ, hạ sĩ quan chuyên môn kỹ thuật, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân trong cơ quan, đơn vị thuộc công an nhân dân và quân đội nhân dân; cán bộ, công chức, viên chức đã nghỉ việc, nghỉ chế độ theo quy định của pháp luật)